

Số: 01 /CT-UBND

Bình Thuận, ngày 13 tháng 01 năm 2017

CHỈ THỊ

**Về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

Thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2017; Quyết định số 3664/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2017. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương) tổ chức thực hiện và điều hành dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 theo đúng quy định tại Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể như sau:

**A. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2017:**

**I. Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách địa
phương:**

1. Nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố và ngân sách cấp xã, phường, thị trấn được thực hiện theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2017-2020.

Thực hiện phân chia nguồn thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở sản lượng xăng, dầu trong nước sản xuất, bán ra trong kỳ kế hoạch so với sản lượng xăng, dầu kế hoạch do doanh nghiệp đầu mỗi bán ra. Tỷ lệ (%) giữa sản lượng xăng dầu sản xuất, bán ra trong nước năm 2017 so với tổng sản lượng xăng dầu tiêu thụ trên thị trường năm 2017 là 37,2%, thực hiện phân chia số thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo tỷ lệ điều tiết do Quốc hội quyết định; tỷ

lệ (%) xăng dầu nhập khẩu năm 2017 so với tổng sản lượng xăng, dầu tiêu thụ trên thị trường năm 2017 là 62,8%, thực hiện điều tiết 100% số thu về ngân sách trung ương.

Thời kỳ ổn định ngân sách địa phương là 4 năm, từ năm 2017 đến năm 2020. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương được giữ ổn định trong suốt thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020. Trường hợp đặc biệt phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động trong thời kỳ ổn định ngân sách tác động tăng thu ngân sách địa phương lớn thì số tăng thu phải nộp về ngân sách cấp trên và sử dụng theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

2. Thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong dự toán ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và sử dụng một phần số thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác quy hoạch, quản lý đất đai, sớm hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

3. Từ năm 2017, nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết là khoản thu cân đối ngân sách địa phương và sử dụng toàn bộ nguồn thu này cho đầu tư phát triển, trong đó: bố trí tối thiểu 50% dự toán thu xổ số kiến thiết được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề và y tế, bố trí tối thiểu 10% dự toán thu để bổ sung vốn cho các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Số thu còn lại (nếu có) bố trí cho các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương. Trong tổ chức thực hiện, trường hợp tăng thu từ hoạt động xổ số kiến thiết so với dự toán Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giao, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ lập phương án phân bổ chi đầu tư cho các công trình quan trọng của địa phương, trong đó ưu tiên cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế và nông nghiệp, nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

II. Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước:

1. Phân bổ, giao dự toán thu ngân sách:

Căn cứ dự toán thu ngân sách nhà nước được giao, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nhanh chóng triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2017 cho các đơn vị trực thuộc, các xã, phường, thị trấn theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2017 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2017 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2016, căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất - kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyên giá, trốn thuế; tăng cường đôn đốc thu tiền nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

2. Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước:

2.1. Về định mức phân bổ ngân sách:

Dự toán chi ngân sách năm 2017 được phân bổ theo biên chế hành chính, sự nghiệp đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về biên chế khối đảng, đoàn thể; các văn bản của cấp có thẩm quyền và Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức chi hoạt động cho các đơn vị trực thuộc tỉnh và định mức phân bổ chi ngân sách cấp dưới năm 2017.

Trên cơ sở tình hình thực tế và đặc thù của từng đơn vị trên địa bàn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quy định định mức chi ngân sách cho các đơn vị, từng xã, phường, thị trấn cho phù hợp.

Trong dự toán chi ngân sách năm 2017 đã bao gồm kinh phí chi lương, các khoản có tính chất lương theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng. Trên cơ sở dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương giao dự toán chi lương, các khoản có tính chất lương hiện hành theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2016/TT-BNV ngày 10/6/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội. Trường hợp có biến động do tăng lương thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp để bổ sung từ nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (nếu thiếu).

2.2. Về phân bổ và giao dự toán chi ngân sách:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể khi phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải phân bổ chi tiết cho từng đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo phải khớp đúng về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng được giao, đảm bảo nguồn để thực hiện các chính sách an sinh xã hội; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu

chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và đảm bảo yêu cầu chi tiêu ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

Ngoài ra, các sở, ban, ngành, đoàn thể khi phân bổ giao dự toán cho đơn vị sự nghiệp phải đảm bảo hiệu quả theo nguyên tắc các đơn vị có nguồn thu sự nghiệp, thu phí dịch vụ phải phấn đấu nâng mức tự trang trải nhu cầu chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp của mình.

- Đối với sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề: Các sở và UBND các huyện, thị xã, thành phố lập phương án xác định phân ngân sách nhà nước năm 2017 dự kiến giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên để sử dụng hỗ trợ trực tiếp cho người học thuộc đối tượng chính sách; tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương khi nhà nước điều chỉnh mức tiền lương cơ sở; tăng chi cho một số nội dung cấp bách khác của ngành giáo dục. Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp có nguồn thu sự nghiệp, thu phí dịch vụ tự đảm bảo một phần chi thường xuyên phải phấn đấu nâng mức tự trang trải nhu cầu chi. Đối với kinh phí ngân sách hỗ trợ cấp bù theo chỉ tiêu đào tạo, trong năm thực hiện không đạt chỉ tiêu dự toán đầu năm sẽ thu hồi hoàn trả ngân sách số kinh phí đã cấp cho số chỉ tiêu không đạt.

- Đối với chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới không thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh giao; việc phân bổ chi sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2017 cho các hoạt động khoa học và công nghệ của ngân sách địa phương được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn. Ngân sách cấp huyện, cấp xã không có nhiệm vụ chi nghiên cứu khoa học và công nghệ, được chi cho nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

- Đối với chi sự nghiệp y tế: Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập làm nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo hướng ngân sách nhà nước giảm cấp đối với các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và khả năng tự đảm bảo chi thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp của từng đơn vị.

Phần ngân sách nhà nước năm 2017 giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập làm nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh để mua và hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế; thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách tham gia sử dụng dịch vụ y tế công lập. Khối y tế dự phòng

được bố trí dự toán theo định mức phân bổ và khả năng cân đối chi ngân sách của địa phương.

- Đối với chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Căn cứ dự toán Bộ Tài chính giao, chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ phải thực hiện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong đó, ưu tiên phân bổ để hỗ trợ cho công tác bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản; tập trung bố trí kinh phí để xử lý rác thải y tế, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, mua sắm phương tiện phục vụ cho thu gom rác thải, xử lý các điểm nóng về môi trường.

Trong dự toán chi ngân sách khối hành chính của các sở, ban, ngành, đoàn thể đã bao gồm kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp công vụ theo quy định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ; chế độ phụ cấp công tác đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội, phụ cấp trách nhiệm công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định tại văn bản số 05-HD/BTCTW ngày 01/7/2011 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng; kinh phí hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, phụ cấp trách nhiệm cấp ủy theo quy định số 169-QĐ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng; kinh phí phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ưu đãi ngành...theo quy định của Chính phủ.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khi phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển phải thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020. Bố trí vốn cho các dự án thuộc danh mục dự kiến bố trí trong trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 đã có đầy đủ quyết định đầu tư, ưu tiên bố trí vốn đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các chương trình, dự án, công trình trọng điểm, các công trình cấp thiết đang đầu tư dở dang; bố trí vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 chưa bố trí nguồn để thanh toán và thu hồi vốn ứng trước; không bố trí kế hoạch vốn năm 2017 đối với các dự án đến ngày 30 tháng 9 năm 2016 giải ngân dưới 30% kế hoạch vốn năm 2016, trừ trường hợp có lý do khách quan. Sau khi bố trí cho các nhiệm vụ nêu trên mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, theo hướng tập trung vốn, tránh dàn trải, trong đó ưu tiên cho các công trình, dự án đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Đối với chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Căn cứ dự toán UBND tỉnh giao, chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ phải thực hiện UBND huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong đó, ưu tiên phân bổ để hỗ trợ cho công tác bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản; tập trung bố trí kinh phí để xử lý rác thải y tế, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, mua sắm phương tiện phục vụ cho thu gom rác thải, xử lý các điểm nóng về môi trường.

Năm 2017, các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện cơ chế sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất dành để bố trí kinh phí xây dựng khu tái định cư; hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng tại địa phương có đất bị thu hồi; lồng ghép nguồn thu tiền sử dụng đất để hỗ trợ cho các xã, phường, thị trấn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đối với những chương trình, dự án, nhiệm vụ thực hiện từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương phân bổ cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố và từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, phải thực hiện bố trí theo đúng mục tiêu, dự toán được giao. Các huyện, thị xã, thành phố thực hiện lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu từ ngân sách trung ương, vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định để thực hiện có hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, quản lý hành chính đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, nhất là *lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, y tế, dự phòng ngân sách* không được thấp hơn mức dự toán chi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2017, nhất là các chính sách an sinh xã hội, để các đối tượng được hưởng chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay từ đầu năm 2017; bố trí kinh phí chi hỗ trợ cho các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp theo đúng ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời đảm bảo yêu cầu chi tiêu ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đủ nguồn để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Một số khoản chi sau đây được cân đối trong dự toán ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức chi trả cho các đối tượng kịp thời, đúng quy định ngay từ đầu năm 2017, trường hợp thiếu kinh phí phải có báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để bổ sung chi trả kịp thời:

+ Trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục đào tạo phân bổ cho các trường, các huyện, thị xã, thành phố đã bao gồm: các khoản phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp chức vụ, đặc biệt, độc hại, trách nhiệm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ; chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ; chế độ phụ cấp ưu đãi và phụ cấp thu hút đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 và Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23/02/2013 của Chính phủ; phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo quy định tại Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ; kinh phí thực hiện chính sách trợ cấp đối với học sinh dân tộc thiểu số theo Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 24/1/2013 và Quyết định số 93/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kinh phí học bổng và trang cấp ban đầu cho học sinh dân tộc theo Thông tư Liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành.

Riêng đối với kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ miễn, giảm học phí và chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; kinh phí thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010 – 2015 theo quy định tại Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011 - 2015 và Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn; chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tập tại các cơ sở giáo dục đại học theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; kinh phí thực hiện chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; ngân sách tỉnh bổ sung cho các địa phương, đơn vị trên cơ sở báo cáo quyết toán số đã thực hiện năm 2016 và nhu cầu kinh phí năm 2017.

+ Trong dự toán chi sự nghiệp y tế phân bổ cho các cơ sở y tế công lập, các huyện, thị xã, thành phố đã bao gồm kinh phí phụ cấp ưu đãi theo nghề

đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ; kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 64/2009/NĐ-CP ngày 30/7/2009 của Chính phủ; chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ; chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại theo Thông tư số 25/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành.

+ Trong dự toán chi đảm bảo xã hội phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố đã bao gồm kinh phí trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người cao tuổi theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 04/01/2011 của Chính phủ.

Riêng đối với kinh phí chúc thọ, mừng thọ, tặng quà cho người cao tuổi thực hiện theo cơ chế bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh; ngân sách các huyện, thị xã, thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các xã ngay từ đầu năm để Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi.

+ Trong dự toán chi quốc phòng an ninh phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố đã bao gồm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng Bảo vệ dân phố, chi phụ cấp, tuyển quân, giao quân và huấn luyện của lực lượng quân dự bị động viên, dân quân tự vệ. Trong đó kinh phí chi huấn luyện dân quân tự vệ của các xã, phường, thị trấn được bố trí trong dự toán ngân sách quốc phòng của huyện, thị xã, thành phố.

- Từ năm 2017 triển khai thực hiện Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 288/TB-UBND ngày 04/11/2015 và Công văn số 4114/UBND-VXDL ngày 13/11/2015.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động phân bổ dự toán chi hành chính được giao để đảm bảo kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính; kinh phí hỗ trợ thực hiện các chính sách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp theo Quyết định số 33/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số

25/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp công vụ theo quy định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ; chế độ phụ cấp công tác đảng, đoàn thể, chính trị - xã hội, phụ cấp trách nhiệm công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định tại văn bản số 05-HD/BTCTW ngày 01/7/2011 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng; kinh phí hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, phụ cấp trách nhiệm cấp ủy theo quy định số 169-QĐ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng; kinh phí phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ưu đãi ngành, kinh phí thực hiện chính sách theo Quy định số 1093-QĐ/TU của Tỉnh ủy...

Riêng kinh phí thăm, khám sức khỏe định kỳ theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo cơ chế bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố; các địa phương chủ động sử dụng ngân sách cấp mình để chi trả, kết thúc đợt chi trả có báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để xem xét bổ sung.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động phân bổ dự toán chi khác của ngân sách cấp mình để chi và trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; chi hỗ trợ cho một số tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp như: Hội Người mù, Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Đông y... và các khoản chi khác theo quy định. Trong đó việc hỗ trợ cho các tổ chức hội được thực hiện theo các văn bản sau:

+ Công văn số 9677/BTC-HCSN ngày 26/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo Quyết định số 247/2006/QĐ-TTg ngày 30/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Công văn số 3810/UBND-VX ngày 16/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 53-CT/TU của Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo giúp đỡ người mù và Hội Người mù;

+ Công văn số 3066/UBND-TH ngày 08/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí chi hoạt động cho Hội Khuyến học cấp huyện và cấp xã;

+ Công văn số 3473/UBND-TH ngày 10/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Đại diện Hội Người cao tuổi cấp huyện và Công văn số 2234/UBND-TH ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh về việc nâng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban đại diện Hội Người cao tuổi cấp huyện;

+ Công văn số 2022/UBND-TH ngày 01/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn;

+ Công văn số 5067/UBND-TH ngày 12/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của cơ sở Hội cấp xã, phường, thị trấn;

- Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng theo chế độ quy định cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất), sau khi dành 50% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng đạt được dự toán thu mới phân bổ để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định.

- Năm 2017, ngành tài chính tiếp tục thực hiện hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); do vậy ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại Chỉ thị này, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 và Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính.

2.3. Về thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017:

Trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến ngày 30 tháng 6 năm 2017 các cơ quan, đơn vị, các địa phương chủ động sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương của cơ quan, đơn vị, ngân sách địa phương tiếp tục chi trả phần chênh lệch tiền lương đối với người có hệ số lương từ 2,34 trở xuống đã được hưởng tiền lương tăng thêm theo quy định tại Nghị định số 17/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ mà tổng tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh và các khoản phụ cấp lương (nếu có) tính theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng thấp hơn tổng tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, các khoản phụ cấp lương (nếu có) và tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 17/2015/NĐ-CP tính theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng, đồng thời tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2017, ngân sách tỉnh sẽ hỗ trợ theo chế độ quy định.

Kể từ ngày 01/7/2017, trên cơ sở quy định của Trung ương và UBND tỉnh thông báo mức tiền lương cơ sở (nếu có), các cơ quan, đơn vị, địa

phương chủ động sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương của cơ quan, đơn vị, ngân sách địa phương để chi trả. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương không đảm bảo nguồn chi trả thì có báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính tổng hợp tham mưu) xem xét cấp bù (nếu có) để thực hiện chi trả.

a) Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Cụ thể:

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên dự toán chi ngân sách năm 2017 (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương) đảm bảo không thấp hơn mức của các cơ quan có thẩm quyền thông báo và giữ lại phần tiết kiệm ở các cấp ngân sách trước khi giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị để bố trí chi thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2017.

- Một phần số thu được để lại theo chế độ năm 2017 trích tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, sử dụng để cân đối chi lương tại cơ quan, đơn vị; trường hợp thiếu ngân sách sẽ cấp bù.

- Nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể số tăng thu tiền đất) thực hiện năm 2016 so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2016.

- Nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể số tăng thu tiền đất) dự toán năm 2017 so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2017.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ năm 2016 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang.

b) Để đảm bảo cân đối nguồn thực hiện cải cách tiền lương tăng thêm đã bố trí trong dự toán chi ngân sách các cấp theo quy định, khi giao dự toán ngân sách cho các đơn vị, cơ quan tài chính phải thông báo nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (bao gồm nguồn trích từ thu được để lại theo quy định để đơn vị cân đối chi lương) và tính trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên năm 2017 theo đúng quy định khi thẩm định kinh phí cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách và phải thông báo số tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2017 khi cấp bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

Nguồn thực hiện cải cách tiền lương này được dùng để chi cải cách tiền lương theo quy định của Chính phủ. Trường hợp nguồn thực hiện cải cách tiền lương lớn hơn nhu cầu chi thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, thì tiếp tục sử dụng nguồn này để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương cho năm sau, không được sử dụng cho các mục tiêu khác.

2.4. Thời gian phân bổ và giao dự toán:

- Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các sở, ban, ngành, đoàn thể quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; Ủy ban nhân dân các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 31/12/2016 và tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên theo từng Loại, Khoản của Mục lục ngân sách nhà nước ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính, mã số dự án theo Quyết định số 90/2007/QĐ-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2007 của Bộ Tài chính, Quyết định số 51/2008/QĐ-BTC ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Bộ Tài chính và văn bản hướng dẫn bổ sung của Bộ Tài chính (nếu có); đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (một bản) làm căn cứ thanh toán và kiểm soát chi.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) chậm nhất là 05 ngày sau khi Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán ngân sách theo đúng quy định.

- Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2017 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, đơn vị dự toán cấp I và các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng quy định tại Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Trong đó lưu ý một số điểm sau:

+ Đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp dưới trong trường hợp có ủy quyền thực hiện nhiệm vụ chi của mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp (kèm theo thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ), đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện.

+ Trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được (thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ) của đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán ngân sách đã được giao; không đúng chính sách, chế độ quy định, hồ sơ thuyết minh không đầy đủ thì yêu cầu đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại, bổ sung hồ sơ.

Thời gian đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh, bổ sung hồ sơ chậm nhất trong phạm vi 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan tài chính.

+ Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính cùng cấp thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân để xem xét, quyết định. Trong thời gian chờ ý kiến quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thì đơn vị không được phép chi đối với các nội dung cơ quan tài chính không thống nhất.

+ Trường hợp sau ngày 31 tháng 12 năm 2016, đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ xong dự toán được giao, đơn vị phải báo cáo với cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, quyết định việc cho phép kéo dài thời gian phân bổ dự toán. Thời gian phân bổ dự toán kéo dài chậm nhất đến ngày 31 tháng 01 năm 2017; quá thời hạn này, cơ quan tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định của Chính phủ. Trường hợp do nguyên nhân khách quan, vượt quá thẩm quyền của đơn vị như chưa có phê duyệt của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cơ chế thực hiện nhiệm vụ... đơn vị dự toán cấp I phải dự kiến thời hạn hoàn thành để cơ quan tài chính cho kéo dài thời gian phân bổ, song chậm nhất không quá ngày 31 tháng 3 năm 2017; quá thời hạn này, dự toán còn lại chưa phân bổ sẽ điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định.

+ Khi phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán cấp I phải thực hiện phân bổ để hoàn trả các khoản đã được tạm ứng, các khoản phải thu hồi theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp đơn vị không phân bổ dự toán cho các khoản phải thu hồi này, cơ quan tài chính có văn bản thông báo cho các cơ quan, đơn vị để phân bổ lại, đồng thời thông báo cho cơ quan Kho bạc nhà nước cùng cấp để tạm thời chưa cấp kinh phí cho đến khi nhận được bản phân bổ theo đúng quy định trên.

B. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

I. Về tổ chức quản lý thu ngân sách:

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật sửa đổi, bổ

sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật xử lý vi phạm hành chính và các cơ chế chính sách tài chính, thuế mới. Đồng thời, theo dõi nắm chắc số tiền thuế, tiền sử dụng đất đã gia hạn cho người nộp thuế để tổ chức thu đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước khi đến hạn phải nộp trong năm 2017.

- Không đề xuất, ban hành chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước đối với các khoản thu được phân cấp cho ngân sách địa phương, trừ trường hợp Trung ương quy định.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ và Chi thị số 05/CT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thực hiện nghiêm chính sách tài khóa và các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,...để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyển giá,...bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Quản lý hoàn thuế GTGT theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế GTGT trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2017; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Thực hiện rà soát các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, giao cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đơn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế để tiết kiệm thời gian, giảm chi phí cho người nộp thuế, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất, chuyển nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, nhất là các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Rà soát tình hình sử dụng đất trên địa bàn nhằm phát hiện các trường hợp đã trúng đấu giá đất nhưng chưa nộp tiền sử dụng đất, những tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất nhưng chưa nộp tiền thuê đất,... Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 và Quyết định số 71/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện việc thu phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật, các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản quy định của tỉnh.

II. Về quản lý, điều hành dự toán chi:

1. Về tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách:

- Điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao. Không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán quy định; thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ chế khoán chi và bố trí kinh phí theo hiệu quả công việc.

- Cơ quan tài chính có trách nhiệm thông báo nguồn thực hiện cải cách tiền lương khi thông báo thẩm định dự toán chi ngân sách cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách và khi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định.

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với các dự án, công trình không thực hiện đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2017 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến

giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

- Các địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện trong phạm vi dự toán được duyệt trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, hạn chế mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền; mở rộng việc thực hiện khoán xe công đối với một số chức danh. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp cơ sở; thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định. Nghiêm túc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội; trích nộp các khoản đóng góp (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời cho cơ quan Bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả.

- Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công; thực hiện giảm mức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở mức điều chỉnh giá dịch vụ công, sử dụng phần lớn số giảm chi để tăng chi hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách tham gia dịch vụ công, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa để phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

Việc phân bổ và điều chỉnh dự toán chi trong các cơ quan hành chính sự nghiệp cấp tỉnh được thực hiện theo công văn số 5392/UBND-TH ngày 15/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh khuyến khích Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động tiết kiệm để thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa tài sản nhà nước thuộc phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý theo đúng các quy định hiện hành.

- Cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo đúng

mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết và các khoản chi chưa cần thiết khác. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ không giải quyết bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố ngoài dự toán đã giao đầu năm, trừ các công việc bức xúc không thể trì hoãn được như phòng tránh thiên tai, phòng chống dịch bệnh, an ninh quốc phòng và các công việc cấp bách khác.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, các huyện, thị xã, thành phố phải chủ động cân đối, đảm bảo kinh phí chi trả tiền lương và các khoản chi cho con người một cách kịp thời, nhất là của ngành giáo dục, y tế tuyệt đối không được để nợ. Trường hợp số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định, Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân (đối với cấp xã, Ủy ban nhân dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân) điều chỉnh giảm một số khoản chi tương ứng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Khi số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp vượt so với dự toán, số tăng thu này (không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) sử dụng tối thiểu 50% để thực hiện cải cách tiền lương và dành ít nhất 30% để thanh toán nợ xây dựng cơ bản; phần còn lại tăng dự phòng ngân sách để phòng, tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh và chi các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách đột xuất phát sinh.

- Tiếp tục thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đối với nhiệm vụ chi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới. Mức rút dự toán hàng tháng không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối cả năm (đã tính trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; các khoản cần phải thu hồi trong dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới); riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ mức rút dự toán có thể cao hơn mức bình quân trên, song tổng mức rút dự toán cả quý I không vượt quá 30% dự toán năm. Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán Ủy ban nhân dân cấp dưới phải có văn bản đề nghị cơ quan tài chính xem xét, quyết định.

Giao Sở Tài chính thông báo mức rút dự toán bổ sung cân đối cả năm (đã tính trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; các khoản cần phải thu hồi trong dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố), mức rút dự toán bổ sung cân đối hàng tháng và mức

rút dự toán bổ sung cân đối do tăng tiến độ (nếu có) cho các huyện, thị xã, thành phố.

- Tiếp tục thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước đối với vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới. Mức rút dự toán vốn bổ sung có mục tiêu được căn cứ trên dự toán được giao, tiến độ, khối lượng thực hiện các chương trình, nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách, cơ quan tài chính cấp trên thông báo mức rút vốn cho ngân sách cấp dưới; trường hợp rút kinh phí để sử dụng không đúng mục tiêu hoặc đúng mục tiêu nhưng không sử dụng hết phải hoàn trả ngân sách nhà nước trong phạm vi 30 ngày.

Đối với vốn bổ sung có mục tiêu phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách, căn cứ vào quyết định của cấp có thẩm quyền cơ quan tài chính cấp trên có văn bản thông báo bổ sung ngoài dự toán cho ngân sách cấp dưới để làm căn cứ rút vốn. Giao Sở Tài chính thông báo mức rút dự toán vốn bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

Tiếp tục thực hiện cơ chế: vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh phân bổ cho các công trình trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được quản lý, thanh toán qua Kho bạc Nhà nước tỉnh, không thực hiện cấp bổ sung có mục tiêu về ngân sách cấp huyện (trừ các dự án có sử dụng lồng ghép nguồn vốn ngân sách huyện, các dự án khác do Sở Tài chính thông báo).

Định kỳ hàng tháng, chậm nhất vào ngày 15 của tháng sau, Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện thực hiện tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp về kết quả rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới trong tháng trước theo quy định hiện hành. Trường hợp phát hiện các huyện, thị xã, thành phố rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu không đúng quy định, Kho bạc nhà nước các huyện, thị xã, thành phố có văn bản thông báo cho cơ quan tài chính cùng cấp biết, đồng thời tạm dừng rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu không đúng quy định.

2. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau:

Trong quá trình điều hành, các sở, ngành và các địa phương được bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ cần khẩn trương phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, kịp thời.

Rà soát, quản lý chặt chẽ chi chuyển nguồn sang năm sau theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 và Thông tư của Bộ Tài chính.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tổ chức thực hiện công tác công khai tài chính, ngân sách nhà nước:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

- Cục Thuế Bình Thuận đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ì không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước theo đúng quy định, trong đó lưu ý:

+ Cơ quan tài chính các cấp thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 29/2005/TT-BTC ngày 14/4/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để đầu tư thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có

nguồn từ ngân sách nhà nước, và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

+ Các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Yêu cầu các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện quy chế công khai, quy chế dân chủ tại cơ sở và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trước ngày 15/01/2017 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

III. Công tác quyết toán ngân sách:

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác quyết toán ngân sách và nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 về việc quy định thời gian xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm và Công văn số 3327/UBND-TH ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về triển khai công tác quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Chỉ thị này áp dụng đối với năm ngân sách 2017.

Nhận được Chỉ thị này Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Các phòng: ĐTQH, KT, KGVX, QTTV;
- Lưu: VT, TH, v.v.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai